

Ngày 31/12/2025	7,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.7%	-23.2%	9.0%

2025	#VALUE!	
ROE	#VALUE!	

Q4/25	0	
DT thuần	tỷ VNĐ	
	YoY	▼ 1.00
		▼ 100%

2025	0.16	
DT thuần	tỷ VNĐ	
	YoY	▼ 12.6
		▼ 98.8%

Q4/25	0.55	
LN gộp	tỷ VNĐ	
	QoQ	▲ 0.11
		▲ 24.9%
	YoY	▲ 0.45
		▲ 450%

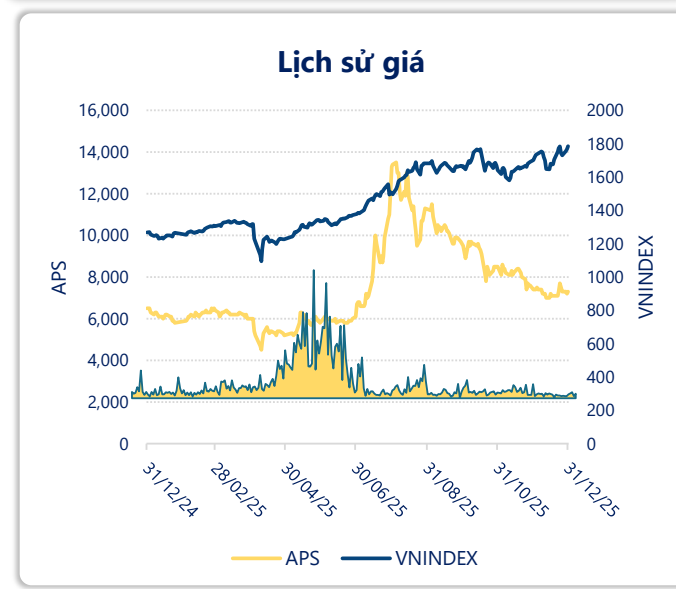
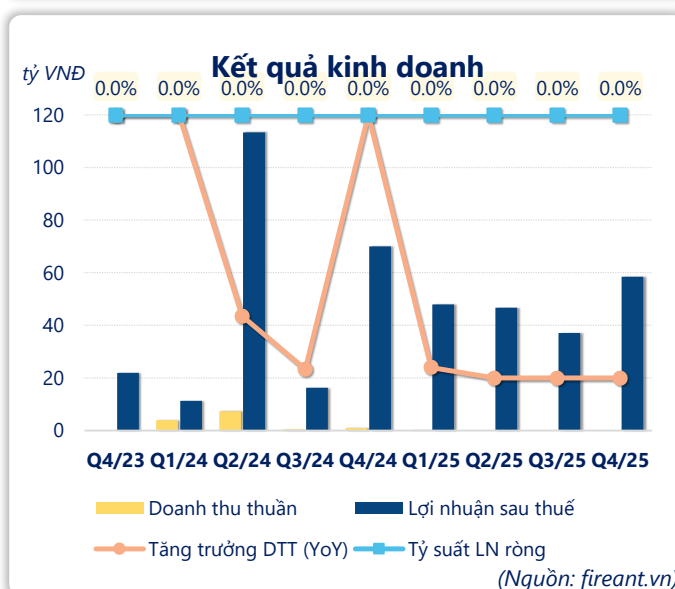
2025	2.73	
LN gộp	tỷ VNĐ	
	YoY	▲ 2.56
		▲ 1459%

Q4/25	0.90	
LN thuần	tỷ VNĐ	
	QoQ	▲ 0.90
		▲
	YoY	▲ 0.89
		▲ 8900%

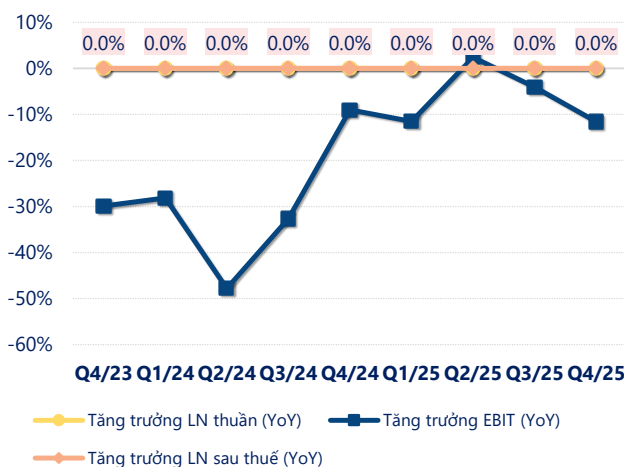
2025	1.06	
LN thuần	tỷ VNĐ	
	YoY	▼ 0.39
		▼ 26.7%

Q4/25	58.4	
LN sau thuế	tỷ VNĐ	
	QoQ	▲ 21.3
		▲ 57.4%
	YoY	▼ 11.6
		▼ 16.6%

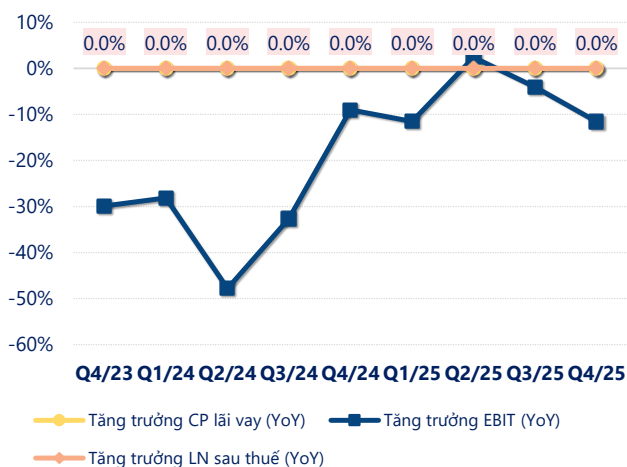
2025	190	
LN sau thuế	tỷ VNĐ	
	YoY	▼ 21.0
		▼ 9.9%



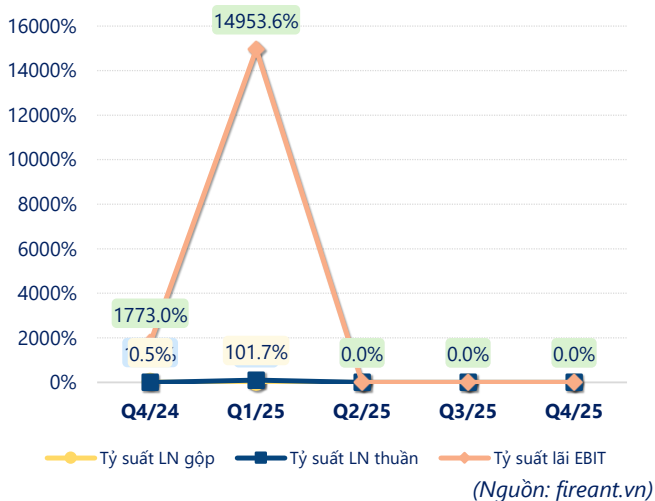
Tăng trưởng lợi nhuận



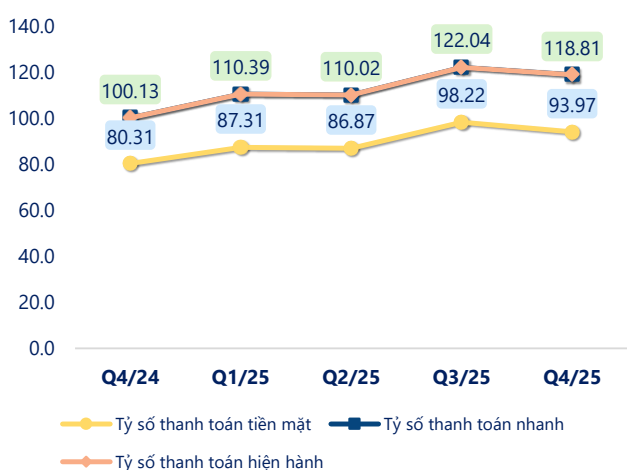
Tăng trưởng chi phí



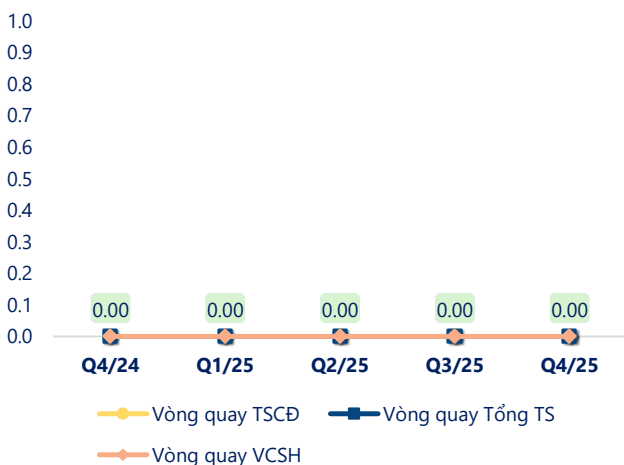
Tỷ suất lợi nhuận



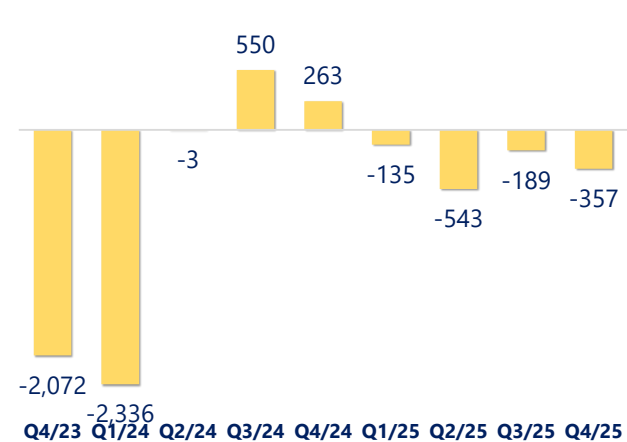
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0	1.00	-100%	0.16	12.8	-98.8%
Giá vốn hàng bán	5.86	10.2	-42.6%	152	198	-23.1%
Lợi nhuận gộp	0.55	0.10	450%	2.73	0.17	1459%
Doanh thu HĐTC	0.82	0.88	-7.1%	3.43	2.09	64.3%
Chi phí TC	3.94	4.05	-2.7%	12.3	16.0	-23.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.03	1.22	66.0%	8.48	6.88	23.2%
Chi phí QLDN	0	0.00		0	0	
LN thuần từ HĐKD	0.90	0.01	8900%	1.06	1.45	-26.7%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0	0	
LN trước thuế	14.3	17.7	-19.5%	181	238	-23.9%
Lợi nhuận sau thuế	58.4	70.0	-16.6%	190	211	-9.9%
LNST của CĐ cty mẹ	0	0.00		0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

